

Số: 18 /NQ-HĐND

Rạch Giá, ngày 8 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025
nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp thành phố quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo Tờ trình số 107/TTr-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp thành phố quản lý; Báo cáo thẩm tra số 08/BC-HĐND ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 thuộc nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp thành phố quản lý; như sau:

- Tổng số 13 công trình (05 công trình chuyển tiếp, 08 công trình bố trí mới), tổng vốn 217.839 triệu đồng, trong đó:

+ Chuyển tiếp Giai đoạn 2016-2020: 05 công trình, vốn 95.108 triệu đồng.

+ Bố trí mới giai đoạn 2021-2025: 08 công trình, vốn 122.731 triệu đồng.

* Lĩnh vực giao thông – công cộng: 03 công trình, vốn 59.500 triệu đồng.

* Lĩnh vực giáo dục: 05 công trình, vốn 63.231 triệu đồng.

(Kèm theo bảng danh mục chi tiết)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục và tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của các Dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết định này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Rạch Giá khoá XI, Kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 08 tháng 6 năm 2020./.

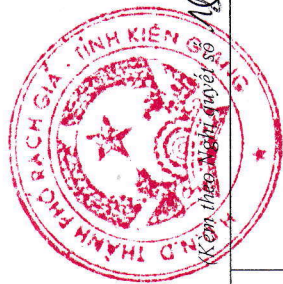
Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh Kiên Giang;
- Lãnh đạo UBND tỉnh Kiên Giang;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh đơn vị TP Rạch Giá;
- Thường trực Thành uỷ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND phường, xã;
- UBND 12 phường, xã;
- Lưu.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Nhỏ



Phụ lục
DANH MỤC DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN NĂM 2021-2025
NGUỒN VỐN NGÂN TỈNH GIAO THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ QUẢN LÝ
2020/NQ-HĐND ngày 8 / 6 /2020 của HĐND thành phố Rạch Giá

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn bố trí từ khởi công đến năm 2020		Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025							Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...	Nhu cầu đầu tư 5 năm giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Kế hoạch năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2025		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
	TỔNG SỐ			296.603	296.603	42.300	42.300	217.839	217.839	87.135	89.108	41.596				
I	Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn năm 2016 - 2020 sang giai đoạn năm 2021 - 2025			173.872	173.872	42.300	42.300	95.108	95.108	50.000	45.108					
	LĨNH VỰC GIAO THÔNG - CÔNG CỘNG			173.872	173.872	42.300	42.300	95.108	95.108	50.000	45.108					
1	Đường Trần Văn Giàu (khu dân cư Nam An Hoà đến đường Phan Thị Ràng)	7812901	2508; 31/10/2019	59.500	59.500	10.000	10.000	36.000	36.000	18.400	17.600					
2	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đường Lê Hồng Phong - đường Phan Thị Ràng)	7812903	2507; 31/10/2019	53.483	53.483	10.000	10.000	31.567	31.567	15.780	15.787					
3	Kè Kênh Nhánh và đường (Cầu 3 tháng 2 - Công viên Tôn Đức Thắng)	7812900	2529; 31/10/2019	29.353	29.353	10.000	10.000	14.950	14.950	8.000	6.950					
4	Kè, đường và Công viên khu 16ha (Đường Hoàng Diệu đến Công Sông Kiên)	7812899	2528; 31/10/2019	21.968	21.968	10.000	10.000	9.771	9.771	5.000	4.771					
5	Nâng cấp đường Trương Định (đoạn từ đường Nguyễn Trung Trực đến Km 1+590)	7778029	661; 03/9/2019	9.568	9.568	2.300	2.300	2.820	2.820	2.820						
II	Dự án khởi công mới trong giai đoạn năm 2021 - 2025			122.731	122.731			122.731	122.731	37.135	44.000	41.596				
II.1	LĨNH VỰC GIAO THÔNG - CÔNG CỘNG			59.500	59.500			59.500	59.500	20.135	22.000	17.365				
1	Nâng cấp, cải tạo công viên Nguyễn Trung Trực			14.500	14.500			14.500	14.500	7.000	6.000	1.500				
2	Công viên ven Kè Kênh Nhánh (đoạn từ đường Nguyễn Trung Trực đến đường 3 tháng 2) - Giai đoạn I			12.000	12.000			12.000	12.000	4.000	6.000	2.000				
3	Kè đường Nguyễn Thái Học và Kè đường Trần Hưng Đạo (từ Cầu Kênh Nhánh đến Cống Kênh Nhánh)			33.000	33.000			33.000	33.000	9.135	10.000	13.865				

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn bỏ trí từ khởi công đến năm 2020		Giải đoạn từ năm 2021 đến năm 2025										Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Trong đó: vốn NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...	Nhu cầu đầu tư 5 năm giải đoạn từ năm 2021 đến năm 2025	Dự kiến kế hoạch 5 năm giải đoạn từ năm 2021 đến năm 2025						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16				
II.2	LĨNH VỰC GIÁO DỤC			63.231	63.231			63.231	63.231	17.000	22.000	24.231							
1	Trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc			14.000	14.000			14.000	14.000	3.000	5.000	6.000							
2	Trường THCS Võ Nguyên Giáp			14.731	14.731			14.731	14.731	4.000	4.000	6.731							
3	Trường Mẫu giáo Măng Non			8.000	8.000			8.000	8.000	3.000	3.000	2.000							
4	Trường tiểu học Hồng Bàng			12.000	12.000			12.000	12.000	3.000	5.000	4.000							
5	Trường tiểu học Lê Thị Hồng Gấm			14.500	14.500			14.500	14.500	4.000	5.000	5.500							